
ĐỀ THI SỐ 2

Câu 1 (2 điểm): *Lập kế hoạch là gì? Hãy liệt kê và giải thích 2 nguyên nhân chính (theo bạn) mà người ta thường thất bại khi lập kế hoạch?*

Ý 1: (1 điểm) *Lập kế hoạch là gì? Là xây dựng nên các công việc cụ thể và vạch ra tiến trình thực hiện chúng phù hợp với các điều kiện đã có sẵn và các điều kiện có thể đạt được nhằm đạt được mục tiêu ban đầu của nhà sản xuất*

Ý 2: (1 điểm) *Hãy liệt kê và giải thích 2 nguyên nhân chính (theo bạn) mà người ta thường thất bại khi lập kế hoạch?*

Tùy chọn, trong đó cần đặt trọng tâm ở 2 ý: KHSX không khả thi (0,25 đ) và giải thích (0,25 đ), thiếu hoặc lập lịch trình chưa phù hợp (0,25 đ) và giải thích (0,25 đ).

Câu 2 (2 điểm): *Giải thích tại sao hiện nay, các doanh nghiệp may thường giao hàng chậm? Cần làm gì để giảm thiểu rủi ro từ việc giao hàng không đúng hạn này?*

Ý 1: (1 điểm) *Giải thích tại sao hiện nay, các doanh nghiệp may thường giao hàng chậm?*

Cần trình bày ít nhất 4 nội dung:

Lập kế hoạch không khả thi và lịch trình chưa chính xác (0,25đ);

Việc triển khai công tác quản lý chất lượng chưa tốt dẫn đến chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu của khách hàng (0,25đ);

Máy móc thiết bị hư hỏng hoặc bị sự cố về điện, thiên tai (0,25đ);

Trục trặc về thủ tục giấy tờ (0,25đ);...

Ý 2: (1 điểm) *Cần làm gì để giảm thiểu rủi ro từ việc giao hàng không đúng hạn này?*

Đề xuất các giải pháp liên quan đến 4 nội dung trên.

Nd1: cần nghiên cứu thu thập thông tin chính xác để lập kế hoạch và lịch trình chính xác hơn (0,25đ).

Nd2: Củng cố, chỉnh đốn công tác quản lý chất lượng, hướng dẫn kỹ thuật kỹ lưỡng hơn, để chất lượng hàng đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng (0,25đ).

Nd3: thường xuyên bảo trì máy móc, mua máy phát điện, tập dợt xử lý sự cố thiên tai (0,25đ).

Nd4: cần rà soát kỹ các loại thủ tục, tránh nhầm lẫn, sai sót (0,25đ)

Câu 3 (2 điểm): Dịch đoạn Hợp đồng sau ra tiếng Việt (chỉ cần trình bày theo số thứ tự đang có):

III: DELIVERY – TRANSPORTATION:

1. Party A is responsible for delivery of fabric and accessories to Party B.
2. Party B has to deliver the garment on time and shall bear all responsibilities or related expense incase of late delivery.

Tiếng Anh	Tiếng Việt	Điểm
III: DELIVERY – TRANSPORTATION: 1. Party A is responsible for delivery of fabric and accessories to Party B.	III. PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN- VẬN CHUYỂN 1. Bên A chịu trách nhiệm giao vải và phụ liệu đầy đủ cho bên B	1 điểm
2. Party B has to deliver the garment on time and shall bear all responsibilities or related expense incase of late delivery.	2. Bên B cam kết sẽ giao hàng đúng thời hạn, nếu giao hàng trễ hạn, bên B sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm và thanh toán mọi chi phí phát sinh	1 điểm

Câu 4 (4 điểm):

Cho bảng sản lượng mã hàng A 2504

SUMMARY:	M	L	XL	2XL	Total
Silver Birch	80	160	120	80	440
Gothic Olive	80	160	120	80	440
Total Eclipse	80	160	120	80	440
Total	240	480	360	240	1320

(0,5)

Hãy điền thông tin vào những nội dung có dấu chấm hỏi (?) trong bảng Packing list dưới đây:

Packing No	NO OF CTN	COLOR	QUANTITY				UNIT/ CTN	TOTAL UNIT	N.W KGS	NET		GROSS WEIGHT
			M	L	X L	2X L				WEIGHT	GW KGS	
1 - 4	4	Silver Birch	20				20	80	7.10	28.40	8.50	34.00
5 - 12	8			20			20	160	7.10	56.80	8.50	68.00
13 - 18	6				20		20	120	7.70	46.20	9.10	54.60
19 - 22	4					20	20	80	8.00	32.00	9.40	37.60
	22						440			163.40		194.20
23 - 26	4	Gothic Olive	20				20	80	7.10	28.40	8.50	34.00
27 - 34	8			20			20	160	7.10	56.80	8.50	68.00
35 - 40	6				20		20	120	7.70	46.20	9.10	54.60
41 - 44	4					20	20	80	8.00	32.00	9.40	37.60
	22						440			163.40		194.20
45 - 48	4	Total Eclipse	20				20	80	7.10	28.40	8.50	34.00
49 - 56	8			20			20	160	7.10	56.80	8.50	68.00
57 - 62	6				20		20	120	7.70	46.20	9.10	54.60
63 - 66	4					20	20	80	8.00	32.00	9.40	37.60
	22						440			163.40		194.20
TOTAL:	66						1320			490.20		582.60
	CTNS						PCS			KGS		KGS

Nếu biết:

1 thùng hàng đóng tối đa 20 sản phẩm.

Mỗi thùng chỉ đóng 1 size, 1 màu

Tính điểm:

- Viết lại đúng và đủ thông tin trong **bảng sản lượng hàng** (kể cả tên bảng): 0,5 điểm
- Đúng thông tin mỗi màu: 1điểm x 3 màu = 3 điểm
- Đúng thông tin dòng cuối bảng và tên **bảng packing list**: 0,5 điểm